

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 21-3-2023
“V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tâm
Bà Lương Thị Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Tr - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Cao Thị H, sinh năm 1993. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. *Bị đơn:* Anh Lê Văn K, sinh năm 1990. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn V, xã Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/01/2023, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của nguyên đơn chị Cao Thị H thể hiện như sau:

Chị Cao Thị H và anh Lê Văn K tự nguyện kết hôn, làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện H ngày 25/6/2012. Anh chị sống hòa thuận được 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh K có quan hệ với người phụ nữ khác. Vì vậy, chị H và anh K sống ly thân từ tháng 9/2022 đến nay. Chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Văn K.

Về con: Chị Cao Thị H và anh Lê Văn K có 02 con chung là cháu Lê Cao Khánh

L, sinh ngày 01/10/2013 và cháu Lê Thị Thảo Tr, sinh ngày 02/10/2017. Chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu Lê Thị Thảo Tr, giao cho anh Lê Văn K trực tiếp nuôi cháu Lê Cao Khánh L, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và công nợ: Chị Cao Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 01/02/2023 của anh Lê Văn K thể hiện:

Về hôn nhân: Anh Lê Văn K và chị Cao Thị H tự nguyện kết hôn, làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện H vào tháng 6/2012. Anh chị sống hòa thuận với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không còn quan tâm đến nhau nên anh chị sống ly thân từ tháng 9/2022 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai, không liên lạc gì. Nay anh K nhận thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên cô Cao Thị H đề nghị ly hôn thì anh K cũng đồng ý.

Về con: Anh Lê Văn K và chị Cao Thị H có 02 con chung là cháu Lê Cao Khánh L, sinh ngày 01/10/2013 và cháu Lê Thị Thảo Tr, sinh ngày 02/10/2017. Anh K đề nghị được trực tiếp nuôi cháu Lê Cao Khánh L, giao cháu Lê Thị Thảo Tr cho chị Cao Thị H trực tiếp nuôi. Về cấp dưỡng nuôi con: anh K không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Lê Văn K không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 01/02/2023 của cháu Lê Cao Khánh L thể hiện:

Bố mẹ cháu không ở với nhau thì cháu xin được ở với bố.

Theo biên bản xác minh ngày 30/01/2023 tại Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện H thể hiện: Chị Cao Thị H và anh Lê Văn K có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa ngày 25/6/2012. Sau khi kết hôn, anh K và chị H sinh sống và đăng ký nơi thường trú tại thôn V, xã Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa và có 02 con chung là cháu Lê Cao Khánh L, sinh ngày 01/10/2013 và cháu Lê Thị Thảo Tr, sinh ngày 02/10/2017. Thời gian gần đây, anh chị có xảy ra mâu thuẫn và vợ chồng sống ly thân với nhau. Cụ thể mâu thuẫn thế nào và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng anh chị địa phương không nắm rõ.

Nay chị H làm đơn xin ly hôn anh K và yêu cầu giải quyết việc nuôi con chung, quan điểm của địa phương là chị H và anh K đều có công việc ổn định, đủ điều kiện về sức khỏe và kinh tế để chăm sóc các con nên địa phương đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H trình bày nhận xét về trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đầy đủ, đảm bảo trình tự, thủ tục từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; người tham gia tố tụng đã được thực hiện đầy đủ, đảm bảo đúng các quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Cao Thị H, xử cho chị Cao Thị H được ly hôn anh Lê Văn K. Về con: Đề nghị công nhận chị Cao Thị H và anh Lê Văn K có 02 con chung là cháu Lê Cao Khánh L, sinh ngày 01/10/2013 và cháu Lê Thị Thảo Tr, sinh ngày 02/10/2017. Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Lê Cao Khánh L cho anh Lê Văn K trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lê Thị Thảo Tr cho chị Cao Thị H trực tiếp nuôi. Về cấp dưỡng: các đương sự không yêu cầu nên đề nghị không xem xét. Về tài sản và công nợ: Chị Cao Thị H và anh Lê Văn K không yêu cầu nên đề nghị không xem xét. Về án phí: Đề nghị buộc chị Cao Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nguyên đơn chị Cao Thị H không có sự thay đổi, bổ sung, rút một phần hoặc toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Tòa án đã thu thập tài liệu chứng cứ bằng biện pháp xác minh về tình trạng hôn nhân và nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp giữa chị Cao Thị H và anh Lê Văn K theo quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Cao Thị H có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải và chỉ mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Cao Thị H và anh Lê Văn K đều có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Chị Cao Thị H và anh Lê Văn K tự nguyện kết hôn, làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện H, Thanh Hóa ngày 25/6/2012 theo đúng quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân & gia đình, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị Cao Thị H và anh Lê Văn K sống hòa thuận với nhau cho đến cách đây một năm thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn nổi, phải sống ly thân. Chị Cao Thị H và anh Lê Văn K đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mong muốn được ly hôn, tuy vậy do anh chị không yêu cầu hòa giải, không có mặt tại phiên tòa nên không công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị. Do tình trạng hôn nhân của anh chị đã thực sự trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Cao Thị H là phù hợp với tình trạng hôn nhân hiện nay của anh chị.

[3] Về con: Chị Cao Thị H trình bày anh chị có 02 con chung là cháu Lê Cao Khánh L, sinh ngày 01/10/2013 và cháu Lê Thị Thảo Tr, sinh ngày 02/10/2017. Chị Lê Thị Hòa có nguyện vọng được nuôi cháu Thảo Tr, anh Lê Văn K có nguyện vọng được nuôi cháu Khánh L và cháu Khánh L cũng mong muốn được ở với bố. Vì vậy, giao cháu Lê Thị Thảo Tr cho chị Cao Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lê Cao Khánh L cho anh Lê Văn K trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Cao Thị H và anh Lê Văn K không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn là chị Cao Thị H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; **khoản 1 Điều 228**; Điều 271, Điều 273 và khoản 2 Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 51; 56; 58; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Về hôn nhân: Chị Cao Thị H được ly hôn với anh Lê Văn K.

Về con: Công nhận chị Cao Thị H và anh Lê Văn K có 02 con chung là cháu Lê Cao Khánh L, sinh ngày 01/10/2013 và cháu Lê Thị Thảo Tr, sinh ngày 02/10/2017. giao cháu Lê Thị Thảo Tr cho chị Cao Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lê Cao Khánh L cho anh Lê Văn K trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Cao Thị H và anh Lê Văn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Về án phí: Buộc chị Cao Thị H chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo biên lai thu số AA/2021/0011354 ngày 09/01/2023 (Chị H đã thi hành xong).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Chị Cao Thị H và anh Lê Văn K được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã Ph;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Ngọc Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Tâm

Lường Thị Huyền

Lê Thị Ngọc Tú